

RÈN LUYỆN TƯ DUY ĐỊA LÝ TRONG GIẢNG DẠY ĐỊA LÝ KINH TẾ - XÃ HỘI CHO NGƯỜI HỌC

Mai Đình Lưu*

Tóm tắt

Trong dạy học Địa lí kinh tế - xã hội cần phải hướng dẫn và rèn luyện cho người học có tư duy đúng về các vấn đề địa lí, từng bước nâng cao năng lực tư duy địa lí. Phương pháp tư duy đúng là tư duy gắn liền với lãnh thổ; tư duy gắn với các mối quan hệ và tư duy gắn liền với sự vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng địa lí kinh tế - xã hội.

Từ khóa: năng lực tư duy địa lí, Địa lí kinh tế - xã hội

Năng lực phát triển cho người học bao gồm năng lực chung và năng lực chuyên biệt. Năng lực chuyên biệt trong môn học Địa lí nói chung và Địa lí kinh tế - xã hội nói riêng cần có là *năng lực chuyên môn, năng lực phương pháp, năng lực xã hội và năng lực cá nhân* [1]. Nâng cao năng lực tư duy là một trong những nội dung rất quan trọng để hình thành và phát triển năng lực của người học, giúp họ có khả năng chủ động, sáng tạo trong học tập; năng động, thích ứng, sáng tạo trong công việc và cuộc sống.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, do nhiều nguyên nhân (cả chủ quan và khách quan), tư duy trong học tập Địa lí nói chung và Địa lí kinh tế - xã hội nói riêng chưa được chú trọng, thậm chí còn chưa đúng. Hiện tượng học môn Địa lí như là môn học thuộc, nghĩa là chỉ cần nắm vững các thông tin (nội dung) về hiện tượng, sự vật và các vấn đề địa lí là được khá phổ biến. Từ đó chất lượng giảng dạy và học tập môn Địa lí đã không đạt được yêu cầu đề ra, kiến thức địa lí chưa đủ để giúp cho người học vận dụng vào giải quyết những vấn đề trong thực tiễn.

Vì vậy, nâng cao năng lực tư duy địa lí trong dạy học Địa lí Kinh tế - xã hội, nhằm

nâng cao chất lượng dạy – học và nâng cao năng lực cho người học (cả học sinh phổ thông và sinh viên chuyên ngành địa lí) là việc cần thiết hiện nay.

1. Cơ sở hình thành phương pháp tư duy địa lí

Khoa học Địa lí kinh tế - xã hội có tính tổng hợp, nhiệm vụ chủ yếu là nghiên cứu phân công lao động và nghiên cứu tổ chức lãnh thổ (không gian) sản xuất - xã hội. Từ đó, kiến thức địa lí kinh tế - xã hội trong nhà trường có những đặc điểm cơ bản sau:

+ Gắn liền với lãnh thổ (không gian): mỗi một sự vật, hiện tượng địa lí kinh tế - xã hội như nguồn lực phát triển, dân cư lao động, các ngành kinh tế đều gắn liền với một lãnh thổ cụ thể.

+ Tồn tại trong các mối quan hệ, tác động qua lại lẫn nhau. Đó là các mối quan hệ: giữa tự nhiên với tự nhiên; giữa điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên với sản xuất – xã hội; mối quan hệ giữa các vấn đề phát triển xã hội với kinh tế và quan hệ giữa các ngành, các vùng lãnh thổ kinh tế - xã hội với nhau.

+ Sự vật, hiện tượng địa lí kinh tế - xã hội luôn tồn tại trong sự vận động, phát triển theo thời gian [3].

2. Phương pháp rèn luyện tư duy địa lí trong giảng dạy Địa lí kinh tế - xã hội

2.1. Tư duy địa lí gắn với lãnh thổ

* ThS, Trường Đại học Phú Yên

Kiến thức về tổ chức lãnh thổ (không gian) sản xuất, xã hội là nói đến việc tổ chức quy hoạch phát triển trên một lãnh thổ cụ thể (tỉnh, vùng, quốc gia). Mỗi vùng lãnh thổ có những đặc điểm khác nhau, thậm chí rất khác nhau về vị trí địa lí, về các đặc điểm tự nhiên (điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên), về con người, văn hóa, lịch sử phát triển, chính trị - xã hội, khoa học – công nghệ... Do vậy, việc tổ chức phát triển sản xuất, xây dựng kết cấu hạ tầng, phân bố dân cư của lãnh thổ hợp lí, phải dựa trên đặc điểm cụ thể của lãnh thổ. Tình trạng quy hoạch phát triển gần giống nhau ở nhiều địa phương và tình trạng học sinh ở nước ta suy nghĩ về bài địa lí kinh tế - xã hội như một “đơn thuốc”, có một nguyên nhân từ việc suy nghĩ về vấn đề địa lí không gắn liền với lãnh thổ.

Chúng ta có thể phân tích việc rèn luyện tư duy này qua việc dạy và học Địa lí như sau: Đánh giá nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội. Khi chúng ta bàn về một nguồn lực cụ thể nào đó, ví dụ: đánh giá tài nguyên biển của nước ta. Nếu người học chỉ phân tích được những tiềm năng to lớn của biển, như về phát triển giao thông biển, du lịch biển, thủy sản (cả khai thác, nuôi trồng), khai thác khoáng sản và chỉ ra được những khó khăn đối với triển các ngành kinh tế biển, đồng thời chỉ rõ nơi có tiềm năng lớn cho ngành nào cụ thể, thì kết quả đạt được như vậy là đúng nhưng chưa đủ. Nhưng nếu như người học tập trung phân tích những tiềm năng, hạn chế của vùng biển cụ thể, ví dụ: vùng biển Phú Yên đối với phát triển giao thông biển là không thuận lợi, nhiều hạn chế. Cụ thể: vùng biển Phú Yên không có vũng, vịnh lớn, nước sâu; Vũng Rô là vùng kín, không sâu, nằm ngay dưới chân đèo Cả nên việc xây dựng Cảng Vũng Rô trở thành cảng thương mại là việc khó, ít hiệu quả, vì các tàu trọng tải lớn khó vào

được, lại khó kết nối với các nơi khác trên đất liền (đường ô tô, đường sắt) để vận chuyển hàng đến và đi.

Một ví dụ khác, nếu đánh giá than bùn ở đồng bằng sông Cửu Long có trữ lượng lớn cần khai thác để sản xuất chất đốt (năng lượng), sản xuất phân vi sinh thì sẽ dẫn đến suy diễn địa lí (luận điểm duy vật địa lí tầm thường) nhưng nếu phân tích đặc điểm tự nhiên của vùng và chỉ ra việc không khai thác, để nguyên trạng giúp cho việc ngăn chặn xâm ngập mặn vào đồng bằng là việc đánh giá đúng, gắn liền với lãnh thổ.

Từ việc cụ thể đó, người học có thể suy rộng ra, không phải cứ có biển là phát triển giao thông biển, không phải có tài nguyên là phải khai thác tài nguyên trên lãnh thổ mà cần phải phân tích để đề ra mức độ và cách khai thác hợp lí.

2.2. Tư duy địa lí gắn liền với các mối quan hệ

Trong Địa lí kinh tế - xã hội, các sự vật và hiện tượng có quan hệ với nhau, có khi là quan hệ qua lại, có khi là quan hệ nhân quả, nói chung là các mối quan hệ khá chông chéo và phức tạp. Một kết quả nào đó trong phát triển kinh tế - xã hội gắn với lãnh thổ cụ thể thường chịu tác động của nhiều nhân tố (các nguồn lực). Kết quả này có thể lại là nguyên nhân của nhiều kết quả tiếp theo (một chính sách mới ra đời, nếu hợp lí sẽ tạo thêm nhiều nguồn lực mới cho phát triển).

Trong dạy và học Địa lí kinh tế - xã hội, cần thiết phải xác định các mối quan hệ chính và các mối quan hệ hỗ trợ. Tuy nhiên, ở nơi này, thời gian này thì mối quan hệ nào đó có thể là chính, nhưng ở nơi khác, lúc khác thì mối quan hệ đó có thể lại là phụ.

Chính vì vậy, phân tích đánh giá các mối quan hệ trong dạy và học luôn là việc khó khăn, phức tạp, từ đó dẫn đến một thực

tế là đơn giản hóa các mối quan hệ. Vấn đề đặt ra là làm thế nào để rèn luyện được năng lực tư duy gắn với các mối quan hệ một cách đầy đủ, đúng mức.

Thông thường trong giảng dạy Địa lí kinh tế - xã hội, giáo viên, nhất là ở các trường phổ thông, chủ yếu là hướng dẫn người học tìm và giải quyết các mối quan hệ nhân quả (quan hệ một chiều) vì vậy việc trước tiên là phải bổ sung phân tích các mối quan hệ tác động qua lại (quan hệ hai chiều).

Ví dụ: Khi đánh giá nguồn lực đất đai đối với phát triển ngành trồng trọt thì ngoài phân tích loại đất phù hợp với đặc điểm sinh thái của cây trồng, từ đó lựa chọn cây trồng thích nghi để phát triển, chúng ta cần phân tích thêm trong các loại cây trồng thích nghi có thể sản xuất thì cây nào tiêu tốn ít nước hơn, ít độ phì của đất hơn,... vấn đề chế biến, tiêu thụ trên thị trường như thế nào? Hiệu quả kinh tế cao hay thấp hơn và tác động đến môi trường ra sao?

Tương tự như vậy, khi phân tích vấn đề phát triển kinh tế của một ngành trên lãnh thổ không chỉ phân tích các mối quan hệ giữa nguồn lực tác động đến sự phát triển của ngành mà còn phải phân tích tác động của sự phát triển ấy đối với ngành khác như thế nào? Vấn đề xã hội, nâng cao thu nhập cho người dân và tác động đến môi trường tự nhiên như thế nào?

Trong điều kiện hiện nay, xu thế hội nhập kinh tế và quốc tế hóa nền kinh tế thì các mối quan hệ từ bên ngoài lãnh thổ càng trở nên quan trọng, đòi hỏi người học phải suy nghĩ và phân tích được.

2.3. Tư duy gắn liền với sự vận động và phát triển của sự vật, hiện tượng địa lí

Sự vật luôn biến đổi, nhất là các đối tượng trong Địa lí kinh tế - xã hội biến đổi phức tạp và nhanh chóng. Vì vậy yêu cầu đối với giáo viên, học sinh trong giảng dạy

và học tập là phải thường xuyên cập nhật thông tin mới, hiện đại để điều chỉnh, bổ sung thông tin cho sách giáo khoa (hay giáo trình). Việc một thời gian dài chúng ta giảng dạy và đánh giá chủ yếu dựa vào nội dung thông tin trong sách giáo khoa, dẫn đến yêu cầu cập nhật kiến thức hiện đại không còn là bắt buộc, lâu dần trở thành thói quen đánh giá nguồn lực phát triển hay sự phát triển của các ngành kinh tế ít động mà nhiều tĩnh.

Thực tế giảng dạy và học tập Địa lí kinh tế - xã hội dẫn đến kiến thức thu được kết quả sai, nhiều khi rất tai hại khi vận dụng vào thực tiễn sản xuất và cuộc sống. Khi nghiên cứu về vấn đề dân số, Malthus đã không thấy được quy luật quá độ dân số và sự phát triển của khoa học - công nghệ, khi đó ông đã cho rằng dân số tăng theo cấp số nhân, của cải vật chất tăng theo cấp số cộng là một quy luật, vì vậy đã đưa ra biện pháp giải quyết là giảm dân số ở các nước nghèo và lạc hậu, đây là biện pháp sai lầm và thiếu tính nhân văn.

Có một thời kì ở nước ta suy nghĩ về phát triển kinh tế là dựa trên tài nguyên thiên nhiên, nên đã cố gắng làm cho mọi người biết nước ta giàu tài nguyên, rồi khi kinh tế phát triển khó khăn lại đặt câu hỏi vậy nước ta thực sự giàu hay nghèo tài nguyên thiên nhiên?

Sự suy nghĩ tĩnh đó dẫn đến sự hiểu sai về tài nguyên rừng vàng, biển bạc. Họ đã tiến hành khai thác để phát triển kinh tế mà không nghĩ đến bảo vệ, tái tạo nó. Tư duy ấy cũng đã dẫn đến một thời trong phát triển công nghiệp phải xây dựng nhà máy có ống khói cao và to (biểu tượng công nghiệp một thời), xây dựng các nhà máy ở gần sông và gần đây là dọc các tuyến đường chính. Kết quả của sự phát triển ấy là tình trạng suy giảm, cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường tăng, giao thông ít

nhiều bị trở ngại.

Để rèn luyện cách tư duy này trước hết cần phải bắt buộc thực hiện yêu cầu bổ sung, cập nhật kiến thức hiện đại trong học tập. Trong quá trình giảng dạy và học tập về những vấn đề địa lí cần làm rõ tình hình trước đây, hiện nay và dự báo trong tương lai (gần, xa). Chú trọng đến nhận xét, phân tích sự thay đổi (chuyển dịch) đó như thế nào? Nhanh hay chậm?.

Ngày nay sự phát triển của khoa học – công nghệ đã làm thay đổi toàn diện các vấn đề kinh tế-xã hội, nếu trước đây nguồn lao động đông, giá rẻ là lợi thế thì ngày nay lao động chất lượng cao mới là nguồn lực quan trọng, chất xám đã chiếm đến 70% giá trị sản phẩm. Một cơ chế, chính sách thay đổi hợp lí là động lực để phát huy các nguồn lực cho phát triển. Trong chuyến thăm chính thức Việt Nam, Tổng thống Hoa kỳ B. Obama gặp gỡ khoảng 30 phút với các doanh nhân trẻ ở thành phố Hồ Chí Minh, ông đã khơi dậy niềm tin và truyền cảm hứng khởi nghiệp cho nhiều người trẻ, phát huy tiềm năng và tăng năng lượng làm việc cho họ.

Có thể thấy rằng, suy nghĩ của người học về sự thay đổi của sự vật, hiện tượng địa lí theo quy luật hay nhiều khi cả lãng mạn là rất cần thiết.

3. Kết luận

Rèn luyện nâng cao năng lực tư duy địa lí cho người học là việc làm để phát triển năng lực người học, là việc quan trọng trong giảng dạy Địa lí kinh tế - xã hội mà mỗi giáo viên cần phải làm. Cùng với việc đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá theo năng lực thì cần chú trọng đúng mức đến rèn luyện tư duy địa lí cho người học.

Rèn luyện và nâng cao năng lực tư duy cho người học không chỉ giúp cho người học hứng thú với môn học mà còn giúp cho người học có khả năng vận dụng những kiến thức học được trong nhà trường để giải quyết những vấn đề thực tiễn công việc, cuộc sống của mình đặt ra.

Chúng tôi hy vọng rằng những vấn đề trao đổi trên đây có thể giúp cho một số giáo viên chưa chú trọng việc rèn luyện tư duy cho người học sẽ có thay đổi và đưa việc làm này vào trong giáo án giảng dạy của mình □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Anh Dũng (2014), *Xác định các năng lực chuyên biệt có thể hình thành cho học sinh thông qua học tập môn địa lí*, Báo GD&ĐT điện tử, ngày 15/4/2014.
- [2] Nguyễn Cảnh Toàn (chủ biên), Nguyễn Kỳ-Vũ Văn Tảo-Bùi Tường (1998), *Quá trình Dạy – Tự học*, Nxb Giáo dục.
- [3] Nguyễn Đức Vũ (2001), *Phương pháp dạy học địa lí ở phổ thông*, Trường Đại học sư phạm – Đại học Huế.

Abstract

Training the geographical thinking in the work of teaching socio-economic geography

In teaching and learning socio-economic geography, it is necessary for teachers to guide and train their learners in shaping the right ways of thinking on geographical issues, step by step promoting their geographical thinking ability. The correct thinking method means the ones closely connected with the territory; with the relationships and with the movements and development of the things and the socio-economic geographical phenomena.

Key words: *geographical thinking ability, socio-economic geography*